

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế đào tạo sau đại học ở nước ngoài đối với cán bộ,
công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của
Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của
Chính phủ quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy,
nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật;*

*Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ban
Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh
Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022
của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định chế độ hỗ trợ đào tạo sau đại học ở
nước ngoài đến năm 2025;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đào tạo sau đại học ở nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2023 và Quyết định số 927/QĐ-UBND.HC ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ban hành Quy chế tuyển chọn đào tạo trình độ thạc sĩ,

tiến sĩ ở nước ngoài của tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016 - 2020 hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ TP;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Các ban, cơ quan thuộc TU;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VP, THVX. Thg

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Tấn Bửu

QUY CHẾ

**Đào tạo sau đại học ở nước ngoài đối với cán bộ, công chức,
viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**
(Kèm theo Quyết định số 25 /2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 05 năm 2023
của Ủy ban nhân dân Tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn và các quyền lợi, nghĩa vụ của đối tượng tham gia đào tạo sau đại học ở nước ngoài.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ trong các cơ quan nhà nước.
- Công chức trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện và công chức xã, phường, thị trấn.
- Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở khóm, ấp, tổ dân phố ở xã, phường, thị trấn.
- Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.
- Đối tượng được quy định tại các điểm 1, 2, 3, 4 (viết tắt là *cán bộ, công chức, viên chức*) phải được cơ quan có thẩm quyền quyết định cử đi học.

Chương II ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VÀ CÁC NỘI DUNG KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC Ở NƯỚC NGOÀI

Điều 3. Điều kiện, tiêu chuẩn tham gia đào tạo

Cán bộ, công chức, viên chức được cử tham gia đào tạo phải bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn như sau:

- Đối với cán bộ, công chức: có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) và 02 năm liên tục liền kề trước thời điểm được cử

đi đào tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Đối với viên chức: đã kết thúc thời gian tập sự và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên *(nếu có)*.

2. Chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm đang công tác.

3. Về độ tuổi: Không quá 40 tuổi đối với đào tạo sau đại học lần đầu. Đối với đào tạo sau đại học lần tiếp theo cán bộ, công chức, viên chức phải đảm bảo còn thời gian thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp tại cơ quan, đơn vị sau khi hoàn thành chương trình đào tạo theo thời gian quy định tại khoản 4 Điều 3 Quy chế này.

4. Có cam kết thực hiện nhiệm vụ sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian gấp ba lần thời gian đào tạo.

5. Về học lực và trình độ ngoại ngữ: đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn của cơ sở đào tạo mà cá nhân sẽ tham gia học tập.

6. Đối tượng được cử đi học theo các chương trình hợp tác với nước ngoài được ký kết hoặc gia nhập nhân danh Nhà nước, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ngoài các quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều này còn phải đáp ứng yêu cầu khác của chương trình hợp tác *(nếu có)*.

Điều 4. Quyền lợi, nghĩa vụ cán bộ, công chức, viên chức được cử tham gia đào tạo và các nội dung khác phát sinh trong quá trình học tập

Quyền lợi, nghĩa vụ và các nội dung khác phát sinh liên quan đến quá trình đào tạo sau đại học ở nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức được cơ quan có thẩm quyền được cử tham gia học tập: Thực hiện theo Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ về quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật và các văn bản quy định hiện hành khác.

Điều 5. Đăng ký nhu cầu tham gia đào tạo

Khi tiếp nhận thông báo tuyển sinh từ các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, đánh giá trình độ, năng lực cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu chức danh, vị trí công tác làm cơ sở đăng ký nhu cầu đào tạo gửi Sở Nội vụ rà soát, tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Điều 6. Nội dung, mức chi hỗ trợ và kinh phí đào tạo sau đại học

1. Nội dung chi và mức chi: Thực hiện theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định chế độ hỗ trợ đào tạo sau đại học ở nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp hoặc các văn bản điều chỉnh, bổ sung, thay thế Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND (nếu có).

2. Hằng năm, ngân sách Tỉnh bố trí kinh phí cho cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đã được cấp có thẩm quyền cử tham gia đào tạo sau đại học ở nước ngoài.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai, hướng dẫn (bằng văn bản nếu cần thiết) thực hiện các nội dung được quy định tại Quy chế này.

2. Tổng hợp nhu cầu, thẩm định đối tượng, nội dung đào tạo sau đại học tại nước ngoài trình Ủy ban nhân dân Tỉnh (thông qua Hội đồng Giáo dục và Phát triển nhân lực Tỉnh) xem xét, quyết định.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh bố trí, phân công hoặc tuyển dụng du học sinh sau khi hoàn thành chương trình đào tạo sau đại học ở nước ngoài.

4. Tổng hợp dự toán kinh phí đào tạo sau đại học ở nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức vào dự toán chung của nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng hằng năm, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt.

5. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức viên chức tham gia đào tạo và các đơn vị khác có liên quan theo dõi, quản lý du học sinh trong quá trình tham gia đào tạo.

6. Theo dõi và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh kết quả đào tạo các du học sinh tham gia đào tạo ở nước ngoài theo định kỳ hàng năm (lồng ghép với kết quả đào tạo, bồi dưỡng khác hằng năm của cán bộ, công chức, viên chức).

Điều 8. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định cơ sở giáo dục ứng viên tham gia đào tạo ở nước ngoài.

Điều 9. Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách hàng năm; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thanh quyết toán kinh phí đào tạo sau đại học nước ngoài theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; tham gia kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo quy định.

2. Thẩm định dự toán kinh phí, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt và phân bổ kinh phí đào tạo sau đại học cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Điều 10. Sở Ngoại vụ và Công an Tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các thủ tục, công tác quản lý cá nhân đi nước ngoài theo quy định hiện hành.

Điều 11. Các sở, ban, ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1. Rà soát, đề nghị cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý tham gia đào tạo gửi Sở Nội vụ tổng hợp, rà soát, trình Hội đồng xem xét, quyết định.

2. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, quản lý quá trình học tập, sinh hoạt của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đang tham gia đào tạo ở nước ngoài.

3. Dự toán kinh phí đào tạo của cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị đã được cơ quan có thẩm quyền cử tham gia đào tạo sau đại học nước ngoài bằng nguồn ngân sách của Tỉnh gửi Sở Nội vụ tổng hợp; trực tiếp chi trả các chế độ hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ trong việc tuyển dụng hoặc bố trí, phân công công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức sau khi đã hoàn thành chương trình đào tạo.

5. Theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả, kinh phí đào tạo sau đại học ở nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức lồng ghép với kết quả đào tạo, bồi dưỡng khác hằng năm tại đơn vị theo hướng dẫn, quy định hiện hành.

Điều 12. Quy định chuyển tiếp

Đối với cán bộ, công chức, viên chức hoặc các đối tượng khác tại Điều 2 Quy chế này đã được cơ quan có thẩm quyền cử tham gia đào tạo sau đại học ở

nước ngoài trước khi Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo các quy định trước đó cho đến khi hoàn thành chương trình đào tạo.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Sở Nội vụ để nghiên cứu và đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với điều kiện thực tế của Tỉnh./.